

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TP. QUY NHƠN - T. BÌNH ĐỊNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 320/2024/DS-ST
Ngày 29 - 10 - 2024
V/v tranh chấp Hợp đồng Bảo hiểm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Huy Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc Đông

2. Bà Trần Thị Phôi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Trần Thị Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

- Đại diện VKSND Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa L
- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn - tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 235/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp Hợp đồng Bảo hiểm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 344/2024/QĐXXST-DS ngày 20/9/2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị L1**, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn T sinh năm: 1965

Địa chỉ: D P, TP., tỉnh Bình Định

(Theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 4626 ngày 09/11/2023)

* *Bị đơn:* **Tổng Công ty cổ phần B**

Trụ sở: Tầng B, Tòa nhà V, số C, đường Đ, phường Y, Quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Đoàn Kgiám Đ.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Trần Minh T1, phụ trách Giám định bồi thường - Công Ty B1.

(văn bản uỷ quyền số 48/2024/UQ-BSH-PC&KSNB ngày 24/9/2024)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Công ty B1**

Trụ sở: 278 Nguyễn Thị ĐTP., tỉnh Bình Định

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T2 Công ty.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Xuân H Giám định - Bồi thường Công Ty B2

(văn bản uỷ quyền số 154/2024/GUQ-BSHTTB ngày 26/9/2024)

(Các đương sự có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/6/2023 và các lời khai tiếp theo, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Lê Thị L2 Võ Văn T trình bày:

Anh Lê Thanh T3 chưa có vợ, con và là con ruột ngoài giá thú của bà Lê Thị L1. Anh T3 đứng tên đăng ký xe mô tô BS 77K1-286.49, có giấy phép lái xe hạng A1, số 790176089212 do sở Gcấp ngày 15/5/2017. Ngày 15/01/2021, anh T3 có mua 02 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô - xe máy (cả phần bảo hiểm tự nguyện và phần bảo hiểm bắt buộc) của Tổng công ty cổ phần B (gọi tắt BSH), mỗi giấy với số tiền là 86.000 đồng. Cụ thể: Giấy chứng nhận số : A A20/2908724, thời hạn bảo hiểm từ 08 giờ ngày 15/01/2021 đến 08 giờ ngày 15/01/2022 ; Giấy chứng nhận số : A A thời hạn bảo hiểm từ 08 giờ ngày 16/01/2022 đến 08 giờ ngày 16/01/2023; Số tiền bảo hiểm là 10.000.000 đồng/người/1 vụ tai nạn.

Ngày 20/4/2021, anh T3 điều khiển xe mô tô 77K1-286.49 đi một mình, trên đường V dốc cầu L thuộc phường G, quận F, tp H tay lái xe đâm vào lề đường bên phải tự gây ra tai nạn. Hậu quả: L5 Ngày 11/5/2021, Trung tâm Pkết luận giám định pháp y về tử thi của Lê T4T3 kết quả xét nghiệm: Nồng độ Ethanol trong máu tim: 0,97 mg/100ml (theo quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 trị số bình thường <50,230 mg/100ml).

Ngày 06/06/2021, bà L1 đã thông báo tai nạn và sau đó gửi đơn yêu cầu bồi thường đến BSH. Ngày 15/6/2021, ông đại diện theo uỷ quyền của bà L1 gửi đơn yêu cầu bồi thường kèm theo đơn có phô tô giấy tờ liên quan về nhân thân, về xe máy của L6 nhưng không được trả lời, không được giải quyết, điện thoại qua đường giây nóng của bảo hiểm BSH thì nhân viên gây khó dễ, khó khăn kéo dài không được giải quyết bồi thường. Ngày 05/8/2021, ông Lê Văn T4- phó giám đốc B2 có địa chỉ tại phường L, TP ., tỉnh Nam Định thông báo bằng chuyển phát nhanh nội dung yêu cầu bà L1 đến Nam Định làm việc và cung cấp toàn bộ hồ sơ vụ tai nạn để giải quyết, thông báo ghi yêu cầu cung cấp gồm có các giấy tờ pháp lý: Thông báo tai nạn yêu cầu bồi thường (theo mẫu); Tài liệu liên quan đến xe máy; Bản sao hợp lệ bộ hồ sơ tai nạn giao thông có xác nhận của cơ quan công an. Theo yêu cầu cần phải thu thập hồ sơ vụ án tai nạn giao thông do công an Q lập, đi hàng nghìn km ra Nam Định để giải quyết, trong lúc đại dịch Covid-19 cao điểm bị phong tỏa, thực hiện chỉ thị 16 của Chính phủ, hạn chế việc đi lại. Đồng thời, việc bồi thường bảo hiểm không liên quan đến BSH ở tỉnh Nam Định, xét thấy yêu cầu này hết sức vô lý nên ngày 18/8/2021, ông làm đơn khiếu nại gửi đến Tổng giám đốc BSH về tình hình trên và đề nghị: chủ xe và doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm cùng phối hợp, chủ xe có trách nhiệm cung cấp hồ sơ liên quan về xe và chủ xe. Đối với hồ sơ bản sao các tài liệu liên quan của

cơ quan công an thì do doanh nghiệp bảo hiểm thu thập theo quy định. Ngày 26/8/2021, ông Nguyễn Đức C - phó giám đốc Ban B3 thừa lệnh Tổng giám đốc B2 thông báo giải quyết đơn, chấp nhận việc thu thập hồ sơ công an do BSH thực hiện và đề nghị phía gia đình bà L1 cung cấp hồ sơ xe máy và yêu cầu bồi thường để được giải quyết tại đơn vị thành viên của BSH là công ty B1 (gọi tắt B2 có địa chỉ tại Q, Bình Định)

Sau khi ông Nguyễn Đ1 C1 quyết đơn thì ông Lê Văn T5 đốc B2 điện thoại nhiều lần cho bà L1 và yêu cầu bà L1 nhận số tiền 05 triệu đồng từ tiền túi của ông T4 và coi như vụ việc đã được giải quyết xong. Ông T4 còn đe dọa bà L1 không được tiếp tục khiếu nại hay ủy quyền cho ai. Cũng trong thời gian này, nhân viên bảo hiểm B2 nhiều lần gọi điện thoại cho bà L1 yêu cầu bà L1 trực tiếp đến công ty để lấy giấy giới thiệu đến công an quận Q thì mới được giải quyết. Ngày 12/11/2021, ông đại diện bà L1 gửi đơn phản ánh, kiến nghị đến ông Nguyễn Đ1 C2 không được giải quyết trả lời đơn.

Sau đó gia đình đã nhiều lần gọi điện thoại yêu cầu B2 giải quyết theo ý kiến của ông Nguyễn Đức C1 B2 hứa hẹn sẽ giải quyết và nói nhân viên đã đến Công an Q1, TP. rất nhiều lần, gặp cán bộ thụ lý hồ sơ hẹn giao rồi lại không giao, có biểu hiện gây khó dễ. Với những thông tin thu thập được từ nguồn cung cấp của nhân viên B2 và gia đình nạn nhân, có cơ sở xác định cán bộ công an Qcố ý gây khó dễ nên ngày 12/8/2022, bà L1 đã làm đơn phản ánh, kiến nghị gửi đến Giám đốc công an Q1, TP. để biết về cán bộ chiến sỹ của mình cố ý gây khó dễ cho người dân và yêu cầu nhanh chóng cung cấp hồ sơ vụ tai nạn giao thông theo quy định để công ty bảo hiểm giải quyết việc bồi thường cho gia đình nạn nhân. Kết quả sau đó Công an Q đã cung cấp toàn bộ hồ sơ vụ tai nạn cho B2. Ngày 24/8/2022, ông Nguyễn T6 đốc B2 gửi thông báo cho gia đình đã từ chối không bồi thường. Ông căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về tử thi, có nồng độ cồn trong máu tim: 0,97/100ml “Căn cứ khoản 2 Điều 25 của Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe mô tô”, không thuộc phạm vi bảo hiểm.

Do có cơ sở xác định anh L3 T4T3 trước giờ không có uống rượu, bia, trong ngày xảy ra tai nạn, buổi sáng anh T3 đi làm thuê đến buổi chiều cùng ông chủ có uống một lon nước hiệu 7 Úp, trên đường về thì xảy ra tai nạn. Không đồng ý việc tử thi có nồng độ cồn Ethanol trong máu tim nên ngày 31/8/2022, bà L1 làm đơn khiếu nại đến Trung tâm P Ngày 15/9/2022, Trung tâm P trả lời về phần nhận định kết quả nêu trị số cồn bình thường <10,9mmol/L (tương đương 50,23mg/ml). Cụ thể kết luận: “Nồng độ cồn trong máu, trong trường hợp của L70,97mg/100ml là thấp hơn trị số bình thường nên không ảnh hưởng đến phản xạ cũng như nhạy bén”.

Từ căn cứ của Trung tâm pháp y có cơ sở xác định anh L3 T4T3 không vi phạm về nồng độ cồn nhưng B2 từ chối bồi thường là không đúng nên ngày 05/9/2022, bà L1 đã làm đơn khiếu nại gửi đến Tổng giám đốc BSH và ông Nguyễn Thanh T7- giám đốc B2. Ngày 07/9/2022, ông Nguyễn Thanh T7- giám đốc B2 thông báo giải quyết khiếu nại. Ông căn cứ vào Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe mô tô ban hành kèm

theo Quyết định số 682/2013/QĐ-BSH-QLNV ban hành ngày 05/9/2013 của BSH, nên đã tiếp tục ra thông báo từ chối bồi thường.

Ngày 08/9/2022, ông đã đại diện cho bà L1 tiếp tục làm đơn khiếu nại lần thứ hai lên cấp trên là BSH để được giải quyết nhưng không có thông tin phản hồi nên bà L1 đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về căn cứ pháp lý bồi thường của bảo hiểm BSH: thứ nhất, BSH áp dụng Luật Giao thông đường bộ năm 2008: Tại khoản 8, điều 8 quy định: các hành vi bị nghiêm cấm “Điều khiển xe ô tô, xe máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở”. Điều này được hiểu: Luật Giao thông đường bộ năm 2008 coi người điều khiển xe máy trong máu có nồng độ cồn từ 50 miligam/100 mili lít máu trở xuống là không vi phạm. Nếu từ 51 miligam trở lên thì được gọi là vượt quá mức quy định, được coi là vi phạm. Đối với tử thi Lê T4T3 có nồng độ cồn trong máu là 0,97 mg/100 ml máu thì không vượt quá mức quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Thứ 2, BSH áp dụng Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe mô tô (Ban hành kèm theo Quyết định số 682/2013/QĐ-BSH-QLNV ngày 05/9/2013 của Tổng giám đốc B1): Tại khoản 3, điều 9 quy định: “Lái xe đang điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định của pháp luật hiện hành hoặc có các chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng” được hiểu là anh Lê T4T3 điều khiển xe trong máu có nồng độ cồn 0,97mg/ml máu là không vượt quá quy định của pháp luật hiện hành. (Pháp luật hiện hành tại thời điểm Quy tắc được ban hành 05/9/2013 trên cơ sở quy định của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 chứ không phải theo Nghị định 123/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ hiện nay). Như vậy, có căn cứ xác định anh Lê T8 T9 nồng độ cồn trong máu nhưng không vượt quá quy định của Luật Giao thông đường bộ 2008. Thứ 3, BSH áp dụng tại khoản 3 Điều 25 của Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe mô tô - xe máy: “Người được bảo hiểm sử dụng và bị ảnh hưởng của rượu, bia vượt nồng độ theo quy định của pháp luật, sử dụng ma túy và các chất kích thích tương tự khác” được hiểu là người được bảo hiểm sử dụng và bị ảnh hưởng của rượu, bia. Nhưng đối với trường hợp của anh Lê Thanh T9 báo số 251 ngày 15/9/2022 của Trung tâm Pđã kết luận: “Nồng độ cồn trong máu, trong trường hợp của anh Lê T8 T110,97 mg/100ml máu thấp hơn trị số bình thường nên không ảnh hưởng đến phản xạ cũng như nhạy bén”. Như vậy, có cơ sở để xác định nồng độ cồn trong máu của anh Lê T8 T12 vượt quá mức quy định của pháp luật quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; nồng độ cồn trong máu không ảnh hưởng đến việc điều khiển xe.

Từ những phân tích, căn cứ pháp lý trên nguyên đơn cho rằng BSH đã từ chối bồi thường cho gia đình nạn nhân là hoàn toàn không đúng quy định của pháp luật.

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc BSH phải bồi thường số tiền bảo hiểm tự nguyện xe mô tô - xe máy với số tiền là 10.000.000 đồng, hoàn lại số tiền đã mua bảo hiểm, theo giấy bảo hiểm số A A20/2908725, thời hạn bảo hiểm từ 08 giờ

ngày 16/01/2022 đến 08 giờ ngày 16/01/2023 là 86.000 đồng và lãi suất do chậm bồi thường tính từ ngày 15/6/2024 (ngày ông đại diện theo uỷ quyền của bà L1gửi đơn yêu cầu bồi thường đến BSH). Theo quy định thì 15 ngày sau kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu bồi thường bảo hiểm hợp lệ mà BSH không bồi thường thì phải chịu lãi suất chậm bồi thường đến ngày xét xử vụ kiện.

** Tại bản khai ngày 01/12/2023, các lời khai tiếp theo và tại phiên toà, bị đơn Tổng công ty cổ phần B do ông Trần Minh T1 là người đại diện theo uỷ quyền trình bày:*

Thống nhất lời trình bày của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn về thời gian, nội dung giao kết hợp đồng bảo hiểm giữa anh L8 Ngày 06/06/2021, B2nhận được tờ Thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường của ông Võ Văn T(người được uỷ quyền từ bà L9báo cáo sự việc cho Ban XCG Tổng Công T5và được Ban XCG hướng dẫn yêu cầu người được uỷ quyền là ông Võ Văn T10 thu thập hồ sơ để có cơ sở giải quyết bồi thường. Đồng thời, B2 đã báo cho đơn vị gốc cấp giấy chứng nhận bảo hiểm số AA20/2908724 có hiệu lực từ 15/01/2022. Đồng thời, Ban XCG BSH có nhận đơn yêu cầu bồi thường bảo hiểm tai nạn người ngồi trên xe của bà Lê Thị L1, mẹ của anh T3. Ngày 26/8/2021, Ban XCG BSH gửi CV số 2710/2021/CV-BSH-XCG về việc phối hợp giải quyết bồi thường xe mô tô 77K1-286.49 cho Bà Lê Thị L1 Ngày 26/8/2021, B2nhận được công văn yêu cầu bồi thường hộ từ BSH N Ngày 17/11/2021, ông T14cấp giấy tờ liên quan đến khiếu nại yêu cầu bồi thường nhưng không cung cấp được hồ sơ Cơ quan Công an Qvì Công an không cung cấp cho khách hàng mà đề nghị bên phía Bảo hiểm gửi công văn đề họ trả lời và sao hồ sơ. Ngày 16/11/2021, B2 đã gửi công văn đề nghị B2có trụ sở Công an Q, TP .trung cầu và đi sao hồ sơ công an. Ngày 24/8/2022, B2nhận được bản sao biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi “Lê Thanh T3số 569/TT.21 ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm Pháp Y - Sở Ytử B2scan trước. Dưới sự hướng dẫn của Ban XCG, B2đã ra công văn số 093/2022/BSH TTB ngày 24/08/2022 gửi ông T15việc từ chối bồi thường do vi phạm nồng độ cồn trong máu tim 0,97mg/100ml. Ngày 05/9/2022, BSH nhận được đơn khiếu nại về việc bảo hiểm BSH từ chối bồi thường liên quan đến nồng độ cồn trong máu tim 0,97mg/100ml. Ngay sau đó, Ban XCG đã gọi điện hỏi thúc B2kiểm tra công văn trả lời của Công an Q1 Ngày 07/9/2022, B2nhận được Công văn trả lời của Công an Qgửi cho B2Đơn vị B2báo cáo cho lãnh đạo Ban XCG và được lãnh đạo Ban XCG hướng dẫn ra công văn số 095/2022/BSH TTB ngày 07 tháng 9 năm 2022 phúc đáp Đơn khiếu nại ngày 05/09/2022 giải quyết bồi thường vụ tai nạn người ngồi trên xe mô tô 77K1-28649 cho Ông V: Căn cứ công văn số 2898/ĐTTH ngày 23 tháng 8 năm 2022 về việc cung cấp thông tin, tài liệu vụ tai nạn giao thông liên quan đến xe mô tô biển số 77K1-28649 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Qcó kết luận như sau “Căn cứ vào các tài liệu thu thập cho thấy anh L3 T4T3điều khiển xe mô tô biển số 77K1-28649 lưu thông không đúng phần đường quy định, không làm chủ tay lái và tốc độ để xe tự ngã

ra đường, vi phạm điều 8 Luật giao thông đường bộ, là người có lỗi, sau tai nạn đã chết”; Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi tại phần kết luận “Nồng độ Ethanol trong máu tim: 0,97mg/100ml”; Căn cứ Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe mô tô ban hành kèm theo Quyết định số 682/2013/QĐ-BSH-QLNV ban hành 05/9/2013 của BSH. Tại Điều 9: “Những điểm loại trừ chung”; khoản 3 quy định “Lái xe đang điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt mức quy định của pháp luật hiện hành hoặc có các chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng.” và khoản 5 quy định “Xe đi vào đường cấm, khu vực cấm, đường ngược chiều, vượt đèn đỏ, xe đi đêm không có đủ đèn chiếu sáng theo quy định”; Tại Điều 25: “Không thuộc phạm vi bảo hiểm”; khoản 3 quy định “Người được bảo hiểm sử dụng và bị ảnh hưởng của rượu, bia vượt nồng độ theo quy định của pháp luật, sử dụng ma túy và các chất kích thích tương tự khác.”; Căn cứ Luật giao thông đường bộ 2008: “Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm”.

Từ các căn cứ trên, BSH xin chia sẻ rủi ro với gia đình anh T3, tuy nhiên tổn thất trên thuộc vào Điều 9 “Những điểm loại trừ chung” và Điều 25 “Không thuộc phạm vi bảo hiểm” của BSH. Vì vậy, BSH thông báo: Vụ tổn thất tai nạn người ngồi trên xe của xe mô tô 77K1-28649 nằm trong Điều 9 “Những điểm loại trừ chung” và Điều 25 “Không thuộc phạm vi bảo hiểm” theo quy định của BSH. Đồng thời, B2 đã thu thập hình ảnh tại nơi xảy ra tai nạn của anh L3 T4T3 điều khiển xe mô tô 77K1-28649 là làn đường ô tô có biển cấm xe 2 bánh. Vì vậy, BSH không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty B1 do ông Nguyễn Xuân H1 theo uỷ quyền trình bày:*

Thống nhất lời khai của đại diện theo uỷ quyền của bị đơn BSH. B3 đơn vị trực thuộc BSH. Vì vậy, việc giải quyết bồi thường bảo hiểm trong vụ tai nạn anh Lê Thanh T11 sự hướng dẫn của BSH.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70, Điều 72 BLTTDS. Về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 12, 13, 14, 15, 16, 17 Luật kinh doanh bảo hiểm; khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị L1; Buộc Công ty cổ phần B2 trả cho bà Lê Thị L4 bảo hiểm tự nguyện xe mô tô - xe máy là: 10.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả với lãi suất 10% kể từ ngày 15/6/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm, tiền mua bảo hiểm tự nguyện xe mô tô - xe máy 86.000 đồng số: AA20/2908725.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về nội dung tranh chấp:

[1.1] Các đương sự thống nhất, ngày 15/01/2021 anh Lê Thanh T3(chết ngày 20/4/2021) có giao kết 02 Hợp đồng bảo hiểm xe mô tô - xe máy do BSH phát hành, phí bảo hiểm mỗi hợp đồng (cả phần bảo hiểm tự nguyện và phần bảo hiểm bắt buộc) là 86.000 đồng. Cụ thể: Giấy chứng nhận số: A A20/2908724, thời hạn bảo hiểm từ 08 giờ ngày 15/01/2021 đến 08 giờ ngày 15/01/2022; Giấy chứng nhận số: A A thời hạn bảo hiểm từ 08 giờ ngày 16/01/2022 đến 08 giờ ngày 16/01/2023; biển số 77K1-286.49, số khung 104710, số máy 193938; Số tiền bảo hiểm: 10.000.000 đồng/1 người/1 vụ tai nạn.

Ngày 20/4/2021, anh L3 T4T3điều khiển xe mô tô 2 biển số 77K1-286.49 lưu thông ở làn đường xe ô tô trên đường V, khi đến Cầu L thuộc Phường G, Quận F, TP .do không làm chủ tay lái và tốc độ nên anh T3để xe tự ngã, dẫn đến anh T3chết tại chỗ. Nguyên nhân chết là chấn thương sọ não/đa chấn thương.

HĐXX xét: Mặc dù, anh T3điều khiển xe mô tô lưu thông không đúng phần đường quy định, không làm chủ tay lái và tốc độ để xe tự ngã, là người có lỗi. Tuy nhiên, Theo khoản 5 Điều 9 Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe mô tô (BSH-Mô tô) ban hành kèm theo Quyết định số 682/2013/QĐ-BSH-QLNV ngày 05/9/2013 của Tổng giám đốc BSH quy định những điểm loại trừ chung “Xe đi vào đường cấm, khu vực cấm, đường ngược chiều, vượt đèn đỏ, xe đi đêm không có đủ đèn chiếu sáng theo quy định”. Quy định này áp dụng đối với bảo hiểm thiệt hại về vật chất theo dẫn chiếu tại Điều 22 Quy tắc bảo hiểm. Còn theo quy định tại Điều 25 không thuộc phạm vi bảo hiểm quy định về bảo hiểm tai nạn người ngồi trên xe: không quy định trường hợp điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ đi vào đường cấm. Như vậy, đây là bảo hiểm đích danh, không nằm trong loại trừ thì sẽ được bảo hiểm.

Đồng thời, theo hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hoá sinh của Bộ Y kèm theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 thì trong quá trình hấp thụ và chuyển hoá đường trong hệ thống tiêu hoá thường một số phân tử đường chuyển thành Ethanol và chỉ số tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi của Trung tâm P - Sở Y ngày 11/5/2021 kết luận “Nồng độ Ethanol trong máu tim: 0,97mg/100ml (Theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014, trị số bình thường <50,230mg/100ml)” là chỉ số bình thường. Hơn nữa, tại Công văn số 251/TTPY-TCHC ngày 15/9/2022 trả lời khiếu nại của bà L1của Trung tâm P - Sở Y nồng độ cồn (ethanol) trong máu trường hợp của Lê Thanh T3là 0,97mg/100ml, thấp hơn trị số bình thường nên không ảnh hưởng đến phản xạ cũng như nhạy bén. Theo khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định “Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở”. Như vậy, anh L3 T4T3điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ không vượt mức quy định của pháp luật về nồng độ cồn theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Quy tắc Bảo hiểm tự nguyện xe mô tô do BSH ban hành.

Do đó, bà L1khởi kiện yêu cầu BSH trả số tiền bảo hiểm tự nguyện xe mô tô - xe máy là 10.000.000 đồng là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[1.2] Xét yêu cầu trả lãi chậm thanh toán của nguyên đơn là cơ sở, bởi lẽ: tại điểm b khoản 2 Điều 14 Nghị định 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 của Chính Phủ quy định: "... Trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm về vụ tai nạn, doanh nghiệp bảo hiểm phải tạm ứng bồi thường đối với thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, cụ thể trường hợp chưa xác định được vụ tai nạn thuộc phạm vi bồi thường thiệt hại: 30% mức trách nhiệm bảo hiểm theo quy định/1 người/1 vụ đối với tử vong ..." và tại khoản 3, 4 Điều 16 quy định Thời hạn yêu cầu thanh toán, bồi thường "... là 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu bồi thường bảo hiểm hợp lệ và không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu bồi thường bảo hiểm hợp lệ trong trường hợp phải tiến hành xác minh hồ sơ ...". Trường hợp từ chối bồi thường thì "... 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu bồi thường bảo hiểm hợp lệ ...". Ngày 06/6/2021, nguyên đơn đã có thông báo gửi cho BSH về vụ tai nạn của anh T18nhiên, đến ngày 24/8/2022, BSH mới có văn bản trả lời từ chối bảo hiểm. Như vậy, BSH đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm kịp thời cho người thụ hưởng (theo điểm c khoản 2 Điều 17 Luật về Kinh doanh Bảo hiểm). Vì vậy, ngày bắt đầu tính tiền lãi chậm thanh toán 30% mức trách nhiệm bảo hiểm là ngày 09/6/2021 và 70% mức trách nhiệm bảo hiểm theo quy định/1 người/1 vụ đối với tử vong là ngày 21/6/2021. Tuy nhiên, nguyên đơn tự nguyện yêu cầu tính lãi chậm thanh toán từ ngày 30/6/2021 (sau 15 ngày kể từ ngày 15/6/2021) đến ngày xét xử vụ kiện (29/10/2024) là 03 năm 03 tháng 29 ngày.

Số tiền lãi chậm thanh toán là 10.000.000 đồng x 10%/năm (0.83%/tháng) x 03 năm 03 tháng 29 ngày = 3.330.000 đồng (tròn số).

[1.3] Tại thời điểm anh T3mất, Giấy chứng nhận số: A A20/2908724, trong thời hạn còn hiệu lực. Riêng Giấy chứng nhận số: A A bảo hiểm từ 08 giờ ngày 16/01/2022 đến 08 giờ ngày 16/01/2023 chưa phát sinh hiệu lực, bởi lẽ, sau khi anh T3chết, xe mô tô 77K1-286.49 chưa chuyển quyền sở hữu cho ai. Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu hoàn trả lại số tiền đã mua bảo hiểm 86.000 đồng là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[1.4] Trước khi anh T3mất, chưa có vợ, con. Anh T3là con ngoài giá thú của bà L4vậy, hàng thừa kế thứ nhất của anh T3chỉ có bà L4vậy, bà L1được nhận toàn bộ số tiền bảo hiểm của anh T19số tiền bảo hiểm buộc BSH phải bồi thường cho bà L1là 13.416.000 đồng (trong đó: 10.000.000 đồng tiền bảo hiểm, 86.000 đồng tiền hoàn lại phí bảo hiểm, tiền lãi chậm thanh toán là 3.330.000 đồng).

[1.5] Từ những phân tích trên, HĐXX không có cơ sở để chấp nhận lời trình bày của BSH cho rằng tai nạn người ngồi trên xe của xe mô tô 77K1-28649 nằm trong Điều 9 "Những điểm loại trừ chung" và Điều 25 "Không thuộc phạm vi bảo hiểm" theo quy định của BSH, từ chối bảo hiểm cho gia đình anh T3

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bà L1 không phải chịu án phí nên được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp; BSH phải chịu 670.000đ án phí DSST.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 266 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 12, 15, 16, 17, 18, 21, 29, 46 và Điều 47 Luật Kinh doanh Bảo hiểm năm 2000, được sửa đổi bổ sung năm 2010;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị L1.

Buộc Tổng công ty cổ phần B phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Lê Thị L1 số tiền 13.416.000 đồng (trong đó: 10.000.000 đồng tiền bảo hiểm, 86.000 đồng tiền hoàn lại phí bảo hiểm, tiền lãi chậm thanh toán là 3.330.000 đồng)

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Tổng công ty cổ phần B phải chịu 670.000đ án phí.

Hilại cho bà Lê Thị L1 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000754 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

4. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. QN;
- Các đương sự;- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Phạm Thị Huy Huệ

